

Số: 895 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án:
Sửa chữa Kênh chính Hồ chứa nước Núi Ngang, kênh N16,
kênh bơm Bbm6, kênh B6-VC1 và kênh B10-12

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV
ĐẾN
Số: 11537
Ngày: 16/5/17
Chuyên:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Sửa chữa Kênh chính Hồ chứa nước Núi Ngang, kênh N16, kênh bơm Bbm6, kênh B6-VC1 và kênh B10-12 đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 115/BQL ngày 27/4/2017 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2011/TTr-STNMT ngày 09/5/2017, kèm theo kết quả thẩm định số 1078/STNMT-ĐTM ngày 21/3/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án: Sửa chữa Kênh chính Hồ chứa nước Núi Ngang, kênh N16, kênh bơm Bbm6, kênh B6-VC1 và kênh B10-12 (sau đây gọi tắt là Dự án), với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.

2. Địa điểm, quy mô của Dự án

a) Địa điểm: Tại xã Đức Lân, huyện Mộ Đức; xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ; xã Nghĩa Hiệp và thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa; các xã Tịnh Bình và Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh; xã Tịnh Hòa, thành phố Quảng Ngãi; xã Bình Châu, huyện Bình Sơn.

b) Quy mô dự án:

- Kênh chính hồ chứa nước Núi Ngang: chiều dài 9.424m với diện tích tưới là 1.598ha;
- Kênh N16: chiều dài 2.404m với diện tích tưới là 558ha;
- Kênh Bbm6: chiều dài 3.032m với diện tích tưới là 316ha;
- Kênh B6-VC1: chiều dài 4.800m với diện tích tưới là 370ha;
- Kênh B10-12: chiều dài 4.216m với diện tích tưới là 288ha.

3. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án

a) Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt.

b) Thực hiện theo đúng thiết kế kỹ thuật được duyệt.

c) Phối hợp với chính quyền địa phương để giải quyết các vấn đề tái định cư, bồi thường, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

d) Trong quá trình thi công xây dựng công trình phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung, môi trường không khí: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn - QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung - QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh - QCVN 05:2013/BTNMT.

đ) Bố trí hợp lý các tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu; thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn giao thông và mỹ quan đô thị trong quá trình thi công công trình.

e) Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công công trình đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/04/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn; Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

g) Thường xuyên kiểm tra các hạng mục công trình, khi phát hiện có sự cố xảy ra phải nhanh chóng khắc phục và thông báo cho các cơ quan chức năng biết để phối hợp xử lý kịp thời.

4. Các điều kiện kèm theo

a) Lập và tổ chức thực hiện phương án phòng chống, ứng cứu các sự cố liên quan đến sự cố do thiên tai, thời tiết bất thường, chập điện, cháy nổ, hư hỏng thiết bị, tai nạn lao động.

b) Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhật, lưu giữ và phải có báo cáo gửi cơ quan quản lý Nhà nước về

bảo vệ môi trường để theo dõi, giám sát.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm:

1. Lập Kế hoạch quản lý môi trường của dự án gửi UBND các xã, thị trấn trong vùng dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch quản lý môi trường và việc triển khai thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến Dự án khi được yêu cầu.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu Dự án có những thay đổi so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

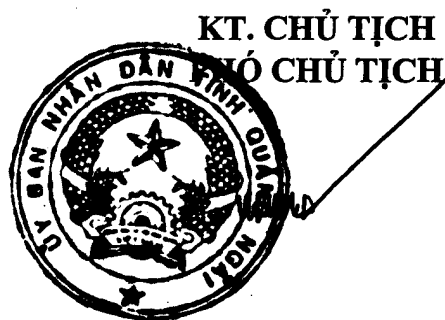
Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc chủ dự án thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tmh288).



Đặng Văn Minh